

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2013/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức hỗ trợ tiền ăn, thuê cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở tại trường phổ thông DTNT huyện; hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú và tiền ăn cho học sinh bán trú; hỗ trợ học phẩm, sách giáo khoa cho trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi, học sinh phổ thông ở các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Thực hiện Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy ban Dân tộc về công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai phê chuẩn chính sách hỗ trợ tiền ăn, thuê cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở tại trường phổ thông DTNT huyện; hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú và tiền ăn cho học sinh bán trú; hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi, học sinh phổ thông ở các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 356/TTr-SGD&ĐT ngày 20/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định về mức hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở tại trường phổ thông dân tộc nội trú huyện; hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú và tiền ăn cho học sinh bán trú; hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi, học sinh phổ thông ở các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Đối tượng và mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ tiền ăn, thuê cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở tại trường phổ thông dân tộc nội trú huyện:

1.1. Đối tượng được hỗ trợ: Học sinh người dân tộc thiểu số được tuyển vào hệ trung học phổ thông theo chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao hằng năm, học tại trường THPT huyện, ở tại trường phổ thông dân tộc nội trú huyện.

1.2. Hỗ trợ tiền ăn: Mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng bằng 40% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học/học sinh.

1.3. Hỗ trợ thuê cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh:

a) Định mức cấp dưỡng: Trường có dưới 100 học sinh ở nội trú được thuê 01 cấp dưỡng/trường; Trường có từ 100 học sinh ở nội trú trở lên được thuê tối đa 02 cấp dưỡng/trường;

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ tiền công bằng 100% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học/cấp dưỡng.

2. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú:

2.1. Đối tượng được hỗ trợ: Học sinh do nhà ở xa trường hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn, không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày, phải ở bán trú, bao gồm:

a) Học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông mà bản thân, bố, mẹ có hộ khẩu thường trú tại xã, thị trấn khu vực II;

b) Học sinh Trung học phổ thông là người dân tộc kinh (*trừ học sinh được hỗ trợ theo Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về*

việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh Trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn) mà bản thân, bố, mẹ có hộ khẩu thường trú tại các xã khu vực III hoặc ở thôn đặc biệt khó khăn.

2.2. *Mức hỗ trợ tiền ăn*: 20% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học/học sinh.

3. Hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú:

3.1. *Đối tượng được hỗ trợ*: Giáo viên thuộc biên chế của trường kiêm nhiệm quản lý học sinh bán trú.

3.2. *Định suất hỗ trợ*: Trường có từ 20 đến dưới 100 học sinh ở nội trú được bố trí 01 định suất quản lý; Trường có từ 100 học sinh ở nội trú trở lên được bố trí không quá 02 định suất quản lý/trường.

3.3. *Mức hỗ trợ cho một định suất*: 20% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học.

4. Hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho học sinh:

4.1. *Đối tượng được hỗ trợ*: Trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi, học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông mà bản thân, bố, mẹ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn (*trừ học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Chính phủ*) học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập.

4.2. *Mức hỗ trợ*:

a) Về sách giáo khoa: Hỗ trợ kinh phí để mua sách giáo khoa cho học sinh mượn; đảm bảo mỗi học sinh được mượn 01 bộ sách giáo khoa/năm học;

b) Về hỗ trợ học phẩm cho học sinh:

- Trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi được cấp 01 bộ vở tạo hình và 02 bút màu/học sinh/năm học;

- Học sinh tiểu học được cấp 18 quyển vở và 04 chiếc bút/học sinh/năm học (*phù hợp với yêu cầu của chương trình học*). Riêng học sinh lớp 1 được cấp thêm 01 chiếc bảng con/học sinh/ năm học;

- Học sinh trung học cơ sở được cấp 30 vở thép đóng sẵn/học sinh/năm học;

- Học sinh trung học phổ thông được cấp 40 vở thép đóng sẵn/học sinh/năm học.

Điều 3. Thời điểm thực hiện và nguồn kinh phí bảo đảm

1. Mức hỗ trợ quy định tại Điều 2 Quyết định này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

2. Kinh phí thực hiện do nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục có đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện lập

dự toán kinh phí, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành trung ương, địa phương.

2. Đối với các chính sách quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Quyết định này, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục đã hạch toán kế toán độc lập trực tiếp lập dự toán kinh phí và chi trả kinh phí cho đối tượng thụ hưởng do mình quản lý.

3. Đối với chính sách hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho học sinh quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định này, UBND huyện, thành phố có trách nhiệm phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách. Kinh phí thực hiện chính sách được giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo để tổ chức mua sắm học phẩm, phân bổ học phẩm cho các huyện, thành phố để cấp phát đến học sinh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Sở Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 01/2008/QĐ-UBND ngày 02/01/2008 của UBND tỉnh Lào Cai về việc quy định chế độ đối với học sinh nội trú dân nuôi, học sinh dân tộc nội trú; cấp dưỡng và Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND tỉnh Lào Cai về việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh bán trú (Tiểu học, THCS) thuộc các xã khu vực II, học sinh THPT ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và xã khu vực II; hỗ trợ giáo viên quản lý học sinh bán trú tại các trường; cấp dưỡng cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở nội trú tại trường phổ thông dân tộc nội trú huyện trên địa bàn tỉnh Lào Cai./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng